

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2017/HNGĐ-ST
Ngày 25 - 8 - 2017
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đàm Thị Tư

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Mai Dung

Bà Nguyễn Thị Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Dạ Lan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lượng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 87/2017/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2017 “V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lý Thị N, sinh năm 1989; dân tộc: Dao; cư trú tại: Thị trấn H, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1988; dân tộc: Tày; cư trú tại: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Hà Giang. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn và bản tự khai chị Lý Thị N trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn G lấy nhau năm 2014 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hoà thuận hạnh phúc được 02 năm đầu, đến tháng 11 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Nguyễn Văn G chơi cờ bạc, lơ đãng dẫn đến nợ nần, chị và gia đình hai bên nội ngoại cũng nhắc nhở và cùng nhau vay mượn trang trải các khoản nợ đó nhưng anh G vẫn chứng nào tật đấy, vẫn để xảy ra tình trạng

nợ nhiều làm ảnh hưởng đến công việc của chị, dẫn đến cuộc sống vợ chồng luôn có những bất đồng xảy ra, mâu thuẫn ngày một trầm trọng, mỗi người một quan điểm, một cách sống khác nhau không tìm được tiếng nói chung, không có sự chia sẻ động viên lẫn nhau, nên anh chị đã sống ly thân chấm dứt quan hệ vợ chồng từ tháng 4/2017 cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, có níu kéo duy trì quan hệ hôn nhân cũng không có hạnh phúc, nên chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn G.

Về phía bị đơn anh Nguyễn Văn G trình bày: Thời gian vợ chồng chung sống cũng như việc kết hôn chị N đã trình bày là đúng. Sau khi kết hôn anh chị sinh sống tại xã K, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đôi khi có những mâu thuẫn nhỏ mà gia đình nào cũng có, vào tháng 5/2017 giữa hai anh chị mới nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh phải nghỉ việc, đồng thời anh cũng có chơi cờ lô đề, gia đình nội ngoại hai bên cũng đã giúp trang trải nợ nần số tiền 300.000.000đ, hiện nay anh vẫn còn nợ ngoài khoảng hơn 200.000.000đ. Đến ngày 01/02/2017 anh chuyển về sống tại thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Hà Giang, mỗi người một nơi. Tuy nhiên anh nhận thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, con còn nhỏ nên anh mong chị N suy nghĩ lại để vợ chồng quay về đoàn tụ, cùng nhau nuôi dạy con cái và anh không nhất trí ly hôn.

Về con chung: Chị Lý Thị N và anh Nguyễn Văn G đều khai nhận quá trình chung sống anh chị có 01 con chung là Nguyễn Cẩm L, sinh ngày 15/10/2015. Khi ly hôn chị Lý Thị N có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Cẩm L cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Nguyễn Văn G phải cấp dưỡng nuôi con. Về phía anh Nguyễn Văn G cũng đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Cẩm L cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, không yêu cầu chị N phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị Lý Thị N và anh Nguyễn Văn G đều xác nhận không có tài sản, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi Tòa án tiến hành hòa giải nhiều lần, tại phiên hòa giải lần hai ngày 01/8/2017 chị Lý Thị N và anh Nguyễn Văn G đã tự nguyện thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề có tranh chấp trong vụ án; Tòa án đã lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành cho các đương sự.

Tuy nhiên trong thời hạn bảy ngày anh G đã có đơn xin thay đổi toàn bộ nội dung đã thỏa thuận cụ thể không nhất trí ly hôn và đề nghị được nuôi con. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Tại phiên tòa, chị Lý Thị N vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn anh Nguyễn Văn G và đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Cẩm L, không yêu cầu anh G phải cấp dưỡng nuôi con. Còn anh Nguyễn Văn G không nhất trí ly hôn và cũng đề nghị được nuôi con.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án đối với Thẩm phán, Hội đồng xét xử đều tuân theo các trình tự thủ tục tố tụng đã quy định; những người tham gia tố tụng dân sự đều chấp hành và tuân thủ đúng pháp luật tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn và xử cho chị Lý Thị N được ly hôn anh Nguyễn Văn G; về việc nuôi con đề nghị giao cho chị Lý Thị N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Cẩm L, sinh ngày 15/10/2015 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn G không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về án phí: Chị Lý Thị N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự: Xét nội dung đơn khởi kiện về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" của chị Lý Thị N được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị N và anh Nguyễn Văn G lấy nhau trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được hai năm, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh G chơi lô đề, nợ nần nhiều, chị N cùng gia đình hai bên nội, ngoại cũng đã giúp anh G trả nợ nhưng anh G vẫn không khắc phục sửa chữa, làm tình cảm vợ chồng ngày một rạn nứt và luôn có những bất đồng xảy ra, anh G đã bỏ việc về sống cùng với bố mẹ đẻ tại thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Hà Giang và đã sống ly thân, chấm dứt quan hệ vợ chồng với chị N từ nhiều tháng nay, lời khai của các đương sự hoàn toàn phù hợp với biên bản xác minh tại chính quyền địa phương. Tại phiên tòa chị Lý Thị N vẫn một mực xin được ly hôn, điều đó chứng tỏ rằng quan hệ hôn nhân giữa hai anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị Lý Thị N được ly hôn anh Nguyễn Văn G.

[3] Về nuôi con chung: Chị Lý Thị N và anh Nguyễn Văn G đều xác nhận anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Cẩm L, sinh ngày 15/10/2015. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa chị N, anh G cùng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Xét về điều kiện nuôi con của các đương sự thấy rằng: Chị Lý Thị N là cán bộ nhà nước có thu nhập ổn định, anh Nguyễn Văn G hiện tại không có công ăn việc làm, sống ở nhờ bố mẹ đẻ không có thu nhập ổn định. Mặt khác tại thời điểm

xét xử cháu Nguyễn Cẩm L còn quá nhỏ, mới được 22 tháng tuổi. Do đó, để đảm bảo về mặt tâm sinh lý và sự phát triển bình thường cũng như lợi ích của cháu L, cần áp dụng khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình, xử giao cháu Nguyễn Cẩm L cho chị Lý Thị N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Văn G không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản: Chị Lý Thị N và anh Nguyễn Văn G đều xác nhận không có tài sản và không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Lý Thị N phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 và các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Lý Thị N. Xử cho chị Lý Thị N được ly hôn anh Nguyễn Văn G.

Quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày bản án của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang có hiệu lực pháp luật.

2. Về nuôi con chung: Xử giao cho chị Lý Thị N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Cẩm L, sinh ngày 15/10/2015 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn G không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lý Thị N phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang theo biên lai số 03164 ngày 29 tháng 5 năm 2017.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, báo cho nguyên đơn, bị đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã Ngam La, huyện Yên Minh;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đàm Thị Tư

